

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 132/2020/HS-ST

Ngày: 17/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Ánh Minh

2/ Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Sơn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án Nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 99/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Hoàng Tân T, sinh năm: 1991, tại Quảng Ngãi; thường trú: Số 79 đường 5, khu phố Nhị Đồng 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Như trên; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn Tính và bà: Lê Thị Minh Sen; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 07/3/2013, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt ngày 13/01/2014; Ngày 26/8/2016, bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 25/4/2019; tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày: 13/12/2019 (có mặt).

Bị hại: Ông Trần Nhật Phương, sinh năm 1998; địa chỉ: 201/13/1/31 đường Nguyễn Xí, Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Văn Tính, sinh năm 1951; Địa chỉ: 79 đường số 5, khu phố Nhị Đồng 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị Kim Thảo, sinh năm 1970

Địa chỉ: Nhà không số, đường 12, khu phố 2, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

-

- Ông Nguyễn Văn Hải, sinh năm 1982

Địa chỉ: 6/1/14/1 đường 10, khu phố 2, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Quốc Thắng, sinh năm 1987

Địa chỉ: 6/23/4A đường 10, khu phố 2, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/12/2019, Vũ Hoàng Tân T điều khiển xe mô tô hiệu Wave RSX, biển số 76F2-0850 lưu thông trên đường Quốc Lộ 13 hướng từ ngã tư Bình Phước về thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Khi đi ngang qua cây xăng dầu “47” số 912 Quốc Lộ 13, khu phố 2, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Thịnh phát hiện anh Trần Nhật Phương ngồi trên xe mô tô hiệu Dream biển số 52Z2-9276 bên lề phải đường, đầu xe của Phương hướng về ngã tư Bình Phước, tay phải Phương cầm điện thoại di động Iphone 7 Plus sử dụng, nên Thịnh nảy sinh ý định giật chiếc điện thoại bán lấy tiền tiêu xài. Thịnh điều khiển xe mô tô quay đầu lại, khi đến gần vị trí anh Phương ngồi, Thịnh cho xe áp sát bên phải anh Phương đồng thời đưa tay trái giật được điện thoại di động Iphone 7 Plus và tăng ga bỏ chạy ngược chiều Quốc Lộ 13 theo hướng về ngã tư Bình Phước. Anh Phương điều khiển xe mô tô đuổi theo và tri hô “Cướp...cướp”. Đến trước nhà số 858 Quốc Lộ 13, khu phố 2, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức thì xe anh Phương tông vào xe của Thịnh làm Thịnh ngã xuống đường thì bị anh Nguyễn Quốc Thắng và người dân đi đường hỗ trợ bắt quả tang Thịnh cùng tang vật giao Công an phường Hiệp Bình Phước xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 108/CT-VKSTĐ ngày 22/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố bị cáo Vũ Hoàng Tân T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Vũ Hoàng Tân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố; bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vũ Hoàng Tân T về tội “Cướp giật tài sản” đồng thời đề nghị: Áp dụng theo điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Vũ Hoàng Tân T từ 05 (năm) năm tù đến 06 (sáu) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu vàng đã thu hồi trả lại người bị hại là anh Trần Nhật Phương và anh Phương không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

- 01 xe mô tô hiệu Wave RSX, biển số 76F2-0850 của ông Vũ Văn Tính là ba ruột của bị cáo đứng tên sở hữu, ông Tính cho bị cáo mượn xe và không biết việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức đã trả xe lại cho ông Tính.

Bị cáo không tranh luận về hành vi phạm tội, lời sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/12/2019 tại trước cây xăng dầu “47” số 912 Quốc Lộ 13, khu phố 2, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Vũ Hoàng Tân T điều khiển xe mô tô hiệu Wave RSX, biển số 76F2-0850 đã thực hiện hành vi cướp giật 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus của anh Trần Nhật Phương có giá trị tài sản là 8.000.000 đồng thì bị bắt giữ quả tang cùng tang vật.

Kết luận định giá tài sản số 2320/CV-HĐĐGTSTTHS ngày 24/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự quận Thủ Đức kết luận: Điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu vàng, số imei: 353813084378669 có trị giá 8.000.000 (tám triệu) đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo Vũ Hoàng Tân T đã phạm vào tội: “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo sử dụng xe gắn máy chiếm đoạt tài sản là sử dụng phương tiện nguy hiểm có thể gây nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của người khác, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội thể

hiện thái độ xem thường pháp luật, đồng thời thuộc trường hợp định khung là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự nên cần có mức án nghiêm khắc để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu vàng đã thu hồi trả lại người bị hại là anh Trần Nhật Phương và anh Phương không có yêu cầu nào nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Wave RSX, biển số 76F2-0850, qua xác minh chiếc xe trên là của ông Vũ Văn Tính là ba ruột của bị cáo đứng tên sở hữu, ông Tính cho bị cáo mượn xe và không biết việc Thịnh sử dụng xe làm phương tiện phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức đã trả xe lại cho ông Tính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Hoàng Tân T phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

2. Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Vũ Hoàng Tân T: 05 (năm) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2019.

3. Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Vũ Hoàng Tân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

4. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo Vũ Hoàng Tân T có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng

cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an quận Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS quận Thủ Đức;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Hoài Thu